

2008

BÁO CÁO PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TUẦN 14/04 - 18/04/2008

THÔNG TIN GIAO DỊCH TRONG TUẦN	Trang 2
SỰ KIẾN - BÌNH LUẬN	Trang 6
KIẾN THỨC CHỨNG KHOÁN	Trang 10
LỊCH SỰ KIẾN	Trang 13
PHỤ LỤC	Trang 14

Phòng Phân Tích
CTCPCK Eurocapital (ECC)
Tầng 2, toà nhà Thành Công
25 Láng Hạ, Hà Nội
Tel: (84 -4) 514 4444
Email: phantich@eurocapital.vn

Người thực hiện:

Phạm Duy Kiên
Ngô Văn Minh
Nguyễn Quang Đông
Phạm Ngọc Mai
Ngô Quốc Hưng
Phạm Thị Ngọc Hoa
Phạm Xuân Lành
Tô Phương Anh
Phạm Hồng Dung
Lê Thị Thanh Châu
Lê Thanh Huyền
Bùi Ngọc Quỳnh
Lê Khắc Chính

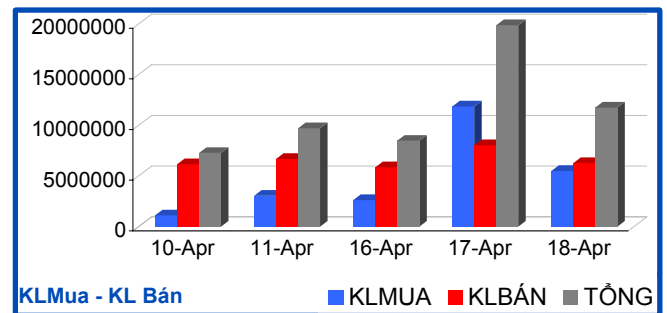
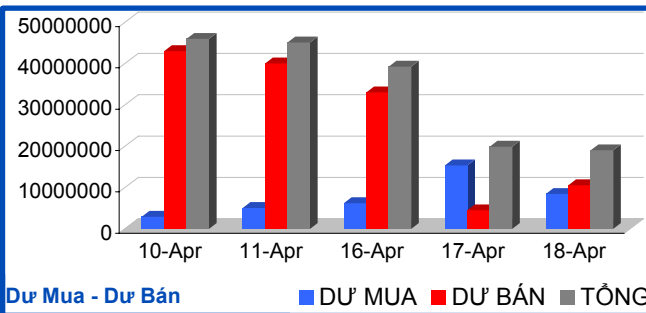
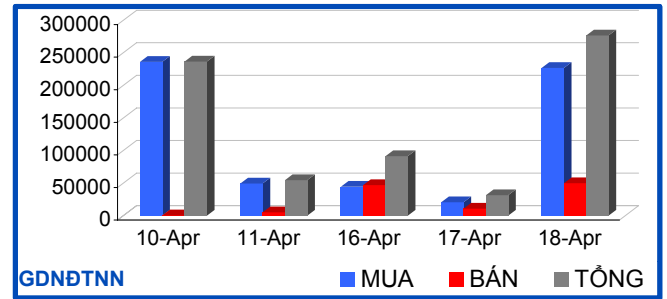
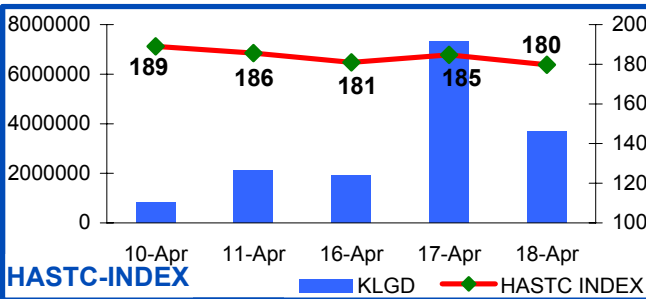
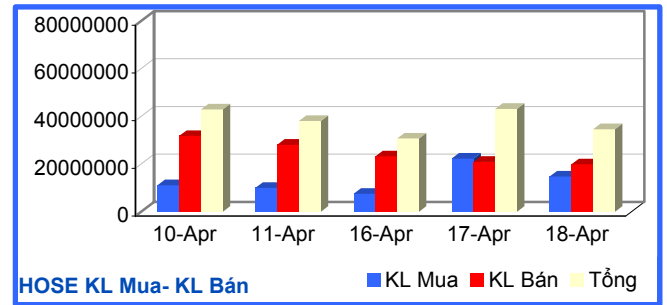
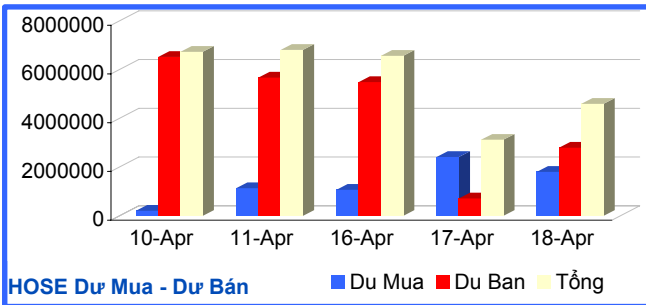
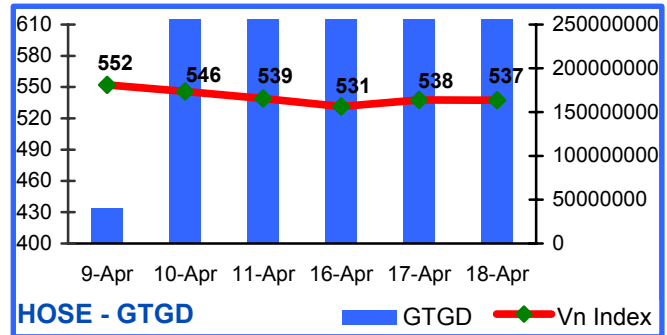
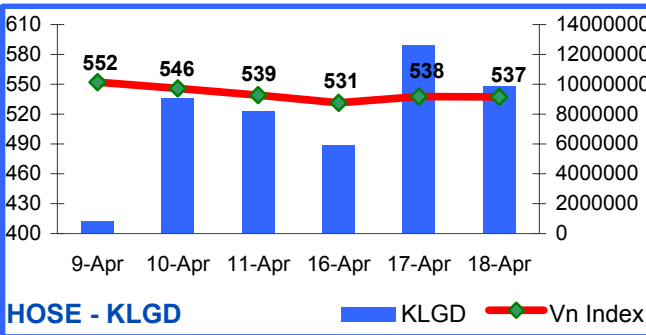
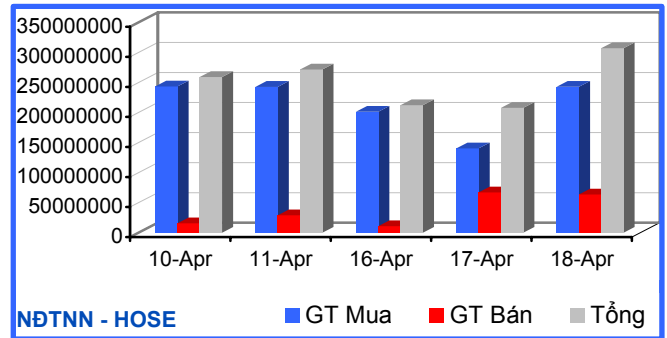
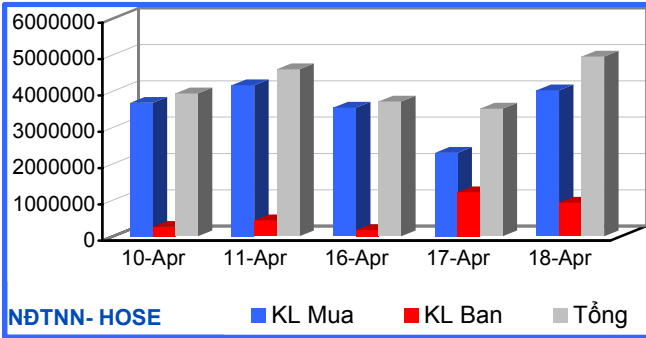
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EUROCAPITAL

PHÒNG PHÂN TÍCH

19/04/2008



THÔNG TIN GIAO DỊCH TRONG TUẦN



Nguồn:ECC

Tuần qua chỉ với 3 phiên giao dịch nhưng VN-Index và HASTC-Index lại biến động khó lường trong từng đợt khớp lệnh. Trái ngược với phiên giao dịch thứ Năm (17/04), khi mà VN-Index đảo chiều tăng điểm khá ngoạn mục vào 2 đợt khớp lệnh cuối thì phiên giao dịch cuối tuần thị trường nhanh chóng quay chiều. Mặc dù việc UBCK NN giảm biên độ giao dịch đã vực thị trường tăng được 11 phiên, nhưng khi nới biên độ cho 2 sàn, thì thị trường lại bắt đầu suy giảm. **Tuy nhiên KLGD và GTGD vẫn ở mức cao, bình quân một phiên đạt gần 10 triệu đơn vị với giá trị tương ứng là 485,5 tỷ đồng.** So với tuần trước KLGD bình quân một phiên giảm -15% và GTGD bình quân phiên giảm -18%.

Đáng chú ý trong tuần này là diễn biến đầy kịch tính của phiên giao dịch ngày 17/04, mở cửa phiên giao dịch cũng không có gì khác biệt so với các phiên trước đó khi một lượng lớn CP mà chủ yếu là Bluechips được tung vào thị trường, bán mức giá sàn đã làm cho chỉ số giá CK cả hai sàn giảm mạnh. Bước sang đợt giao dịch khớp lệnh, thể cung cầu được hoán vị, lượng bán giảm đột ngột trong khi đó lượng mua tăng nhanh. Chính điều đó là cho một loạt các mã cổ phiếu đảo chiều.

Đối với giao dịch của NĐTNN, lượng mua vào luôn lớn hơn nhiều lần so với lượng bán ra trong thời gian gần đây. Quy mô giao dịch của NĐTNN chiếm tới từ 30 – 60% tổng giá trị mua của toàn thị trường và tập trung vào một số cổ phiếu Bluechips. Có thể động thái này của NĐTNN đã ảnh hưởng đến tâm lý của NĐT trong nước. Kết thúc phiên khởi nghĩa bất thành Vn-Index chốt ở mức 537,31 điểm giảm 1,7 điểm (tương đương giảm -0,31%) so với tuần trước.

Trong số 153 mã niêm yết có 51 mã tăng giá, 91 mã giảm giá và 11 mã giữ giá. Nhóm cổ phiếu có mức vốn hóa lớn nhất thị trường vẫn được giao dịch nhiều nhất trong tuần này, dẫn đầu trong nhóm này là SSI với gần 5 triệu đơn vị được chuyển nhượng thành công, tiếp đến là STB và DPM tương ứng với 3,8 triệu đơn vị và 3,6 triệu đơn vị. Mặc dù KLGD lớn nằm ở các mã Bluechips nhưng nhóm cổ phiếu có mức tăng lớn nhất trong tuần này lại nằm ở các mã nhỏ, góp mặt trong Top tăng giá có: FMC, FPC, NHC với các mức tăng tương ứng là 6%, 5,8% và 5,5%. Diễn biến trên sàn Hà Nội cũng tương tự khi những nỗ lực của phiên ngày 17/04 cũng bị xóa sạch ở phiên giao dịch cuối tuần. Kết thúc phiên cuối tuần HASTC-Index giảm 4,97 điểm (tương đương giảm – 2,69%) xuống mức 197,77 điểm. KLGD khớp lệnh đạt gần 3,7 triệu đơn vị tương ứng với 141,26 tỷ đồng. Tính chung trong tuần này HASTC-Index giảm 5,85 điểm (tương đương giảm -3,2%), KLGD bình quân phiên đạt 4,3 triệu đơn vị (tăng 2,17%) so với tuần trước. Song GTGD đạt 173 tỷ đồng, bình quân phiên giảm -6,9%. Những mã có KLGD nhiều nhất vẫn là ACB, PVS, KLS. Trong nhóm tăng điểm tuần này có sự góp mặt của các mã: MIC, DTC, HLY, BHV... Những mã này có mức tăng trên 11% so với cuối tuần trước, NĐTNN tuần này mua vào chủ yếu các mã: PVI, PVC, BVS... trong đó chỉ có PVI đạt 181.500 đơn vị, các mã còn lại KLGD cũng chỉ xoay quanh 15 nghìn đơn vị.

Về NĐTNN, giám đốc danh mục đầu tư của IndochinaCapital, Thomas Ngô cho biết chỉ trong ba tháng và 17 ngày đầu năm 2008, mười tổ chức nước ngoài đang đầu tư chứng khoán tại Việt Nam đã thua lỗ 1,3 tỷ USD (khoảng 20.800 tỷ đồng). Điều này cho thấy không chỉ NĐT trong nước mà cả NĐTNN cũng bị thua lỗ trong thời điểm TTCK đi xuống như hiện nay. Theo ông Ngô nguyên nhân làm ảnh hưởng đến tình hình TTCK hiện nay là lạm phát, khan hiếm tiền đồng khiến vốn khó chảy vào thị trường và sự suy yếu của các nền kinh tế lớn.

Trở lại với diễn biến giao dịch của NĐTNN trong tuần, NĐTNN vẫn đang là lực lượng hỗ trợ thị trường khi sức mua của họ luôn ở mức cao. Trong 7 phiên trở lại đây đã có tới 5 phiên mua ròng của NĐTNN đạt trên 3 triệu đơn vị. Phiên cuối tuần lượng mua ròng vượt mức 3 triệu đơn vị sau khi chỉ đạt hơn 1 triệu đơn vị trong phiên trước, điều này cũng hợp lý với chiến lược của họ là tăng mua khi thị trường giảm và tăng bán khi thị trường lên. Tính chung cho ba phiên giao dịch tuần này NĐTNN đã mua vào 104 mã chứng khoán chiếm 35% về KLGD và chiếm 43% về giá trị giao dịch so với toàn thị trường. So với tuần trước khối lượng đặt mua giảm 6 triệu đơn vị (tương

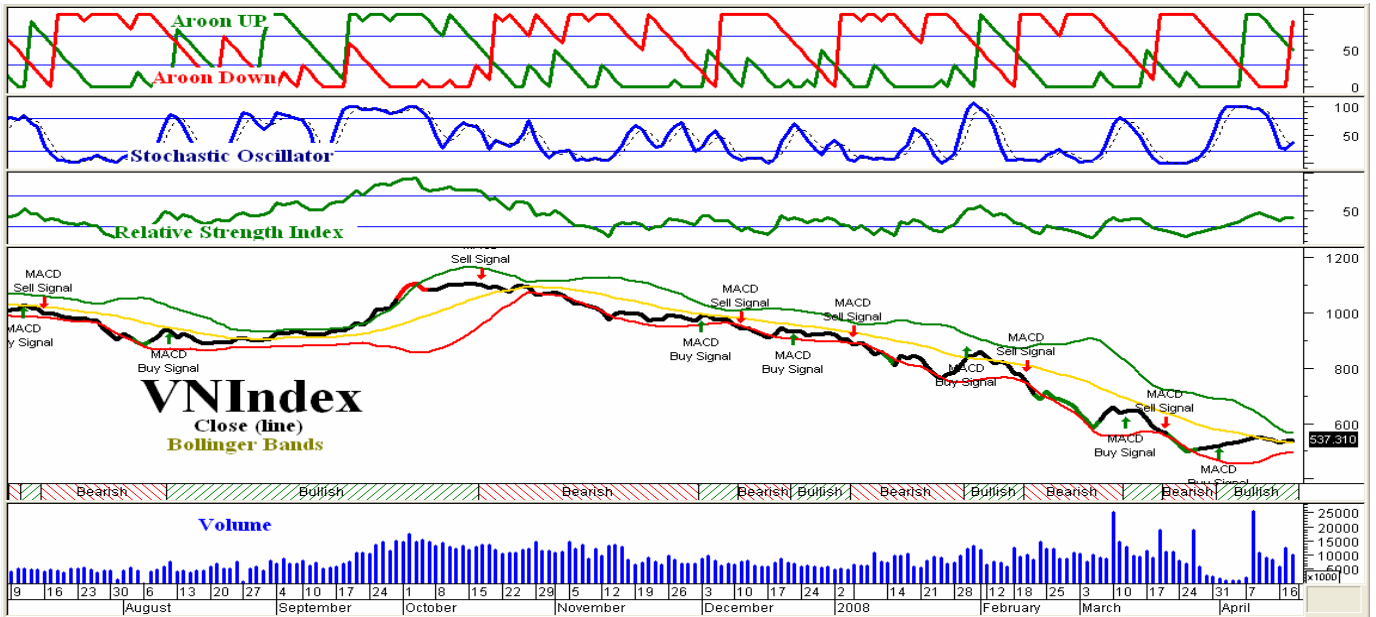
đương giảm -38%) với giá trị đặt mua giảm 440 tỷ (tương đương giảm -43%). Mặt khác họ cũng bán ra 65 mã chứng khoán chiếm 8% về KLGĐ và chiếm 10% về GTGD toàn thị trường. So với tuần trước khối lượng chào bán giảm 810 nghìn đơn vị (tương đương giảm -26%) với giá trị chào bán tương ứng giảm 79 tỷ VND (tương đương giảm -43%). Phiên giao dịch cuối tuần NĐTNN tập trung mua các mã: VSH (202.850 CP), VNM (202.270 CP), VHC (93.110 CP), HRC (67.650 CP),...Điều đáng chú ý ở đây là lượng mua của NĐTNN chiếm trên 80% KLGĐ các mã đó.

Cung cầu thị trường tuần này đã ngược với tuần trước, sức cung đã lấn át sức cầu (khối lượng chào bán trong tuần này đạt gần 64 triệu đơn vị trong khi đó khối đặt mua chỉ đạt 44,5 triệu đơn vị, khối lượng khớp thành công trong tuần này là 28,4 triệu đơn vị). Tương tự đối với khối lượng dư mua, dư bán trong tuần này cũng trái ngược với tuần trước, lượng dư bán chiếm ưu thế hơn với tỷ lệ 9:5 (khối lượng dư bán gần 9 triệu đơn vị trong khi khối lượng dư mua chỉ đạt 5 triệu đơn vị).

Về giao dịch thỏa thuận trái phiếu của NĐTNN tuần này đạt 750 nghìn đơn vị khối lượng đặt mua với giá trị mua đạt 75 tỷ đồng. So với tuần trước khối lượng đặt mua giảm 4,5 triệu đơn vị (-85,85%), giá trị mua giảm -86,18%.

Điểm chú ý là tuần trước NĐTNN bán ra 6,6 triệu trái phiếu thì trong tuần này NĐTNN lại không có động thái bán ra.

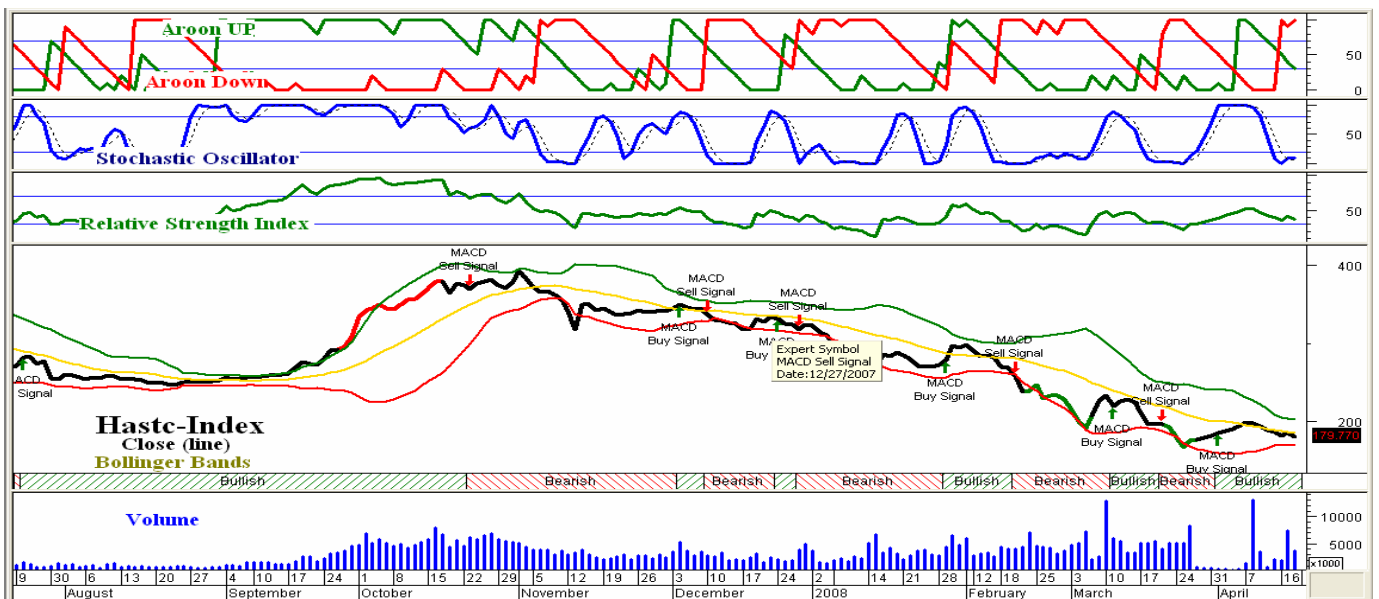
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



(Nguồn: ECC)

Trong tuần vừa qua, do vào ngày nghỉ lễ Tô Hùng Vương, TTCK trong nước chỉ có 3 ngày giao dịch, kết thúc tuần VNINDEX giảm 1.7 điểm tương đương 0.315% so với tuần trước. Tại mức này, VNINDEX đang có dấu hiệu khuyến mua vào theo tín hiệu của đường MACD, dấu hiệu này xuất hiện từ ngày ¼, điều này có được nhờ sự hồi phục giá khi hạ biên độ dẫn đến MACD vẫn đang còn ở mức dương, điều này được hỗ trợ bởi sự hướng lên của các đường Stochastic Oscillator và Relative Strength Index đã vượt ngưỡng bán quá mức và bắt đầu hướng lên. Mặc dù còn nhiều lo ngại khi Aroon Down hướng lên và vượt qua Aroon Up nhưng cùng với sự giảm giá có dấu hiệu chậm dần thì các NĐT nên xem xét mua vào cho các mục tiêu dài hạn tại thời điểm này.

Một kết quả tương tự diễn ra trên sàn Haste: Haste-Index giảm 5.85 điểm tương đương 3.15% so với tuần trước, nhìn chung trên sàn Haste vẫn là tín hiệu mua dài hạn.



(Nguồn: ECC)

SỰ KIỆN - BÌNH LUẬN

<p>14.4</p>	<p>Ngân hàng hạn chế cho vay ngoại tệ <i>(Quyết định số 09/2008/QĐ-NHNN)</i></p>	<p><i>Theo nhận định của 1 chuyên gia ngành NH: "QĐ 09 ở thời điểm này chỉ là văn bản để từ chối khách hàng để khách khỏi cho là NH gây khó khăn, chứ chưa giúp làm giảm căng thẳng về nguồn vốn ngoại tệ hiện nay"</i></p>
<p>15.4</p>	<p>Giá dầu thô đã tăng trên 114 \$/thùng <i>Nguyên nhân:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> ➢ <i>Giới đầu cơ tiếp tục đổ tiền vào vàng và dầu vì nguyên nhân lạm phát, đồng thời với việc giá \$ giảm.</i> ➢ <i>Những lo ngại về nguồn cung thường xuyên bất ổn, sản lượng khai thác của Nga bị giảm 1%, nhu cầu của các nước phát triển rất lớn</i> <p><i>Ảnh hưởng tới VN: Tiếp tục gây ra những khó khăn trong việc kiềm chế lạm phát</i></p>	
<p>15.4</p>	<p>Lợi nhuận Q1/2008 của Intel đạt được kết quả như dự báo, doanh thu đạt kỷ lục. Hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi của Intel rất vững . Doanh số bán hàng của Intel đạt \$9.67 tỷ -- tăng 9% so với cùng kỳ năm trước và vượt qua mức dự báo \$9.63 tỷ đã được giới phân tích đưa ra trước đó.</p>	
<p>15.4</p>	<p>Vào thứ 4 các CP NH trên TTCK thế giới đã tăng điểm trở lại vào giữa phiên sau một số ngày giảm điểm, bao gồm các CP của Citigroup Inc. và JPMorgan Chase & Co. "Hiện tại ngành tài chính đã trở lên ổn định. Tôi không nói là những điều tồi tệ nhất của các CP NH đã đi qua, mà muốn nói là sự việc đang trở lên minh bạch hơn" Todd Leone, Giám đốc điều hành của Cowen & Co, phát biểu. JPMorgan công bố kết quả kinh doanh quý 1 vào thứ 5 ngày 17.4, Citigroup công bố vào thứ 6 ngày 18.4 này và Bank of America Corp sẽ công bố kết quả vào tuần sau.</p>	<p><i>Những khó khăn của các ngân hàng Mỹ chưa qua tuy nhiên những vấn đề xấu nhất dường như đã được phơi bày ra. Tức là các yếu tố tiêu cực đã được phản ánh hết vào giá cổ phiếu của các công ty trong lĩnh vực tài chính. Nhiều chuyên gia cho rằng giá cổ phiếu của lĩnh vực tài chính bây giờ đã trở nên "rẻ".</i></p>
<p>15.4</p>	<p>Cty quản lý quỹ 100% vốn NN được mở với điều kiện tài sản Cty quản lý quỹ 100% vốn NN phải trên 300 triệu USD. Cty này được huy động vốn từ NĐT NN và quản lý danh mục cho NĐT NN. <i>(Dự thảo BTC trình Chính phủ)</i> <i>Theo lộ trình WTO thì việc này được làm sớm hơn 5 năm.</i> <i>Hiện tại đầu tư nước ngoài vào TTCK Việt Nam của các tổ chức, quỹ đầu tư nước ngoài thông qua hai hình thức pháp lý là đầu tư thông qua văn phòng đại diện và nhân viên làm việc tại các văn phòng này; đầu tư ủy thác thực hiện giao dịch thông qua các đại diện giao dịch ủy quyền. Theo Luật Quản lý ngoại hối, các quỹ đầu tư đăng ký mở tài khoản qua hệ thống ngân hàng và các nhà đầu tư cá nhân nước ngoài đăng ký mở tài khoản giao dịch chứng khoán bằng tiền đồng qua các công ty chứng khoán.</i> <i>Việc Cty quản lý quỹ 100% vốn NN hoạt động sẽ có nhiều thuận lợi cho các NĐT NN như: NĐT NN được thực hiện đầu tư trên TTCKVN thông qua ủy thác quản lý vốn cho Cty quản lý quỹ. Và qua đó việc quản lý FII sẽ được minh bạch, chặt chẽ hơn. Hơn nữa cũng hạn chế được NĐT NN đầu tư chui thông qua TK của người VN, đặc biệt ở các nhà ĐT từ Nhật, Hàn Quốc...không có mối quan hệ cá nhân với người Việt và bản thân họ đã quen đầu tư thông qua các Cty quản lý quỹ uy tín.</i></p>	
<p>15.4</p>	<p>Trong tình hình hiện nay, rất nhiều cổ đông sợ "nhận cổ tức bằng cổ phiếu", họ rất mong muốn nhận lãi bằng tiền mặt. Các DN cần rất quan tâm đến "mong muốn" này. <i>Theo chúng tôi đây là một vấn đề quan trọng trong quản lý tài chính của doanh nghiệp, nó liên quan đến chính sách cổ tức, kế hoạch phát triển cũng như quan hệ cổ đông. Chính sách cổ tức doanh nghiệp đưa ra cần phải được</i></p>	

	<p>giải thích rõ ràng trong các báo cáo cũng như tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Ngoài ra trong điều kiện hiện nay, các Cty nên xem xét áp dụng chính sách cổ tức linh hoạt hơn như mua vào cổ phiếu quỹ.</p>
16.4	<p>Giá nhà tháng 3 của Mỹ đạt mức thấp nhất trong 17 năm trở lại đây làm suy giảm việc xây dựng đồng thời kéo sự tăng trưởng của nền kinh tế Mỹ xuống thấp hơn.</p>
16.4	<p>Chứng khoán châu Á tăng ngày thứ 2, Sumitomo Mitsui, BHP công bố lãi</p> <p>Các NH và các nhà sản xuất năng lượng có những thông tin tích cực đã giúp CK châu Á tăng điểm ngày thứ 2. CP Tập đoàn tài chính Sumitomo Mitsui Financial Group Inc và Macquarie Group Ltd. Tăng giá sau khi Lehman Brothers CEO – Ông Richard Fuid nhận định “Thời điểm tồi tệ nhất của quá trình thắt chặt thị trường tín dụng đã đi qua”. BHP Billiton khởi sắc làm cho các cổ phiếu năng lượng tăng điểm. Hầu hết các TTCK châu Á đều tăng điểm, trừ Trung Quốc. TTCK TQ hiện đã xuống mức thấp nhất trong 1 năm qua, nguyên nhân là dự báo thu nhập của các công ty sẽ giảm. Kinh tế TQ đã tăng 10,6% trong quý 4/2008, cao hơn mức đánh giá của các nhà phân tích, và chính điều đó đã không hỗ trợ được việc giảm điểm của TTCK.</p> <p>NGÂN HÀNG</p> <p>CP Sumitomo Mitsui, NH lớn thứ 2 của Nhật tăng 4%, Macquarie, NH đầu tư lớn nhất Úc tăng 3,7%.</p> <p>Các nhà lãnh đạo của các NH như: Lehman's, Goldman Sachs, Morgan Stanley cũng đều nhận định: “Những điều tồi tệ nhất đã đứng đằng sau chúng ta rồi”. CP các NH cũng tăng điểm sau khi FT công bố: “Temasek đã đầu tư thêm \$600 triệu vào Merrill Lynch & Co. trong tháng 2”.</p> <p>DẦU KHÍ</p> <p>Giá dầu thô đạt kỷ lục ngày 15.4 là \$114.08/thùng, cao nhất kể từ năm 1983.</p> <p>CP BHP Billiton, công ty khai thác lớn nhất thế giới và là nhà sản xuất dầu số 1 của Úc tăng 1,9%.</p> <p>CP của Inpex, nhà khai thác dầu số 1 của Nhật tăng 2,5%.</p> <p>Tuy nhiên CP hãng dầu TQ là Cnooc giảm 2,5%/.</p> <p>CÔNG NGHỆ</p> <p>Lợi nhuận Q1/2008 của Intel đạt được kết quả như dự báo, doanh thu đạt kỷ lục. Hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi của Intel rất vững chắc cho dù có những dấu hiệu không lạc quan trong ngành sản xuất công nghệ</p> <p>Doanh số bán hàng của Intel đạt \$9.67 tỷ -- tăng 9% so với cùng kỳ năm trước và hơi vượt qua mức dự báo \$9.63 tỷ đã được đưa ra trước đó.</p> <p>CP của Taiwan Semiconductor Manufacturing Co, nhà gia công CHIP lớn nhất thế giới tăng 3,5%.</p> <p>CP của Sanyo Electric Co., nhà sản xuất PIN cho điện thoại di động và máy tính xách tay lớn nhất thế giới tăng 3,2% sau khi tạp chí Nikkei công bố lợi nhuận cả năm tăng 19%.</p> <p>DIỆN NĂNG</p> <p>CP Công ty Thủy điện lớn nhất thế giới - Yangtze Power Co.(TQ) giảm tối đa 10% trên TTCK Shanghai. Thu nhập của công ty quý 1/2008 giảm do giá cả leo thang.</p>
17.4	<p>Lợi nhuận quý 1/2008 của IBM tăng 26%, kế hoạch lợi nhuận cả năm được tăng lên.</p> <p>Ebay cũng tăng 22% lợi nhuận trong quý 1/2008.</p> <p>Coca-cola cũng cho kết quả kinh doanh khả quan, tăng lợi nhuận 19% trong quý 1/2008.</p>
17.4	<p>NH bắt đầu quản lý tiền của nhà đầu tư từ 01/10/08</p>
17.4	<p>Theo Bloomberg ngày 17/4, Nhà tỷ phú Geogre Soros cho rằng quả bom giá hàng hóa vẫn trong giai đoạn tăng trưởng sau khi giá dầu, bột mỳ và vàng liên tục đạt những mức cao mới.</p> <p>Chỉ số UBS Bloomberg Constant Maturity Commodity Index của 26 nhóm hàng hoá cho suất sinh lợi 20% trong năm vừa qua, trong khi S&P500 Index giảm 7,3%, công cụ đầu tư từ Kho bạc Mỹ cũng chỉ đem lại cho nhà đầu tư mức sinh lợi 3%.</p>

17.4	<p>Chứng khoán Châu Á tiếp tục có phiên tăng điểm, nhưng sự tăng điểm vẫn dừng lại ở những thị trường có tính ổn định cao, trong khi chứng khoán Trung Quốc phiên này tiếp tục một mình một hướng - Shanghai Composite giảm điểm với mức giảm 2,09%.</p>	<p><i>Hầu hết các cổ phiếu của Trung Quốc đều giảm sau thông tin Ngân hàng Trung ương nước này đưa ra thông báo tăng mức dự trữ bắt buộc thêm 0,5%, đây là động thái nhằm kiềm chế lạm phát đang tăng 8,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Nền diễn biến này của thị trường chứng khoán Trung Quốc là không mấy bất ngờ đối với nhà đầu tư.</i></p>
18.4	<p>Google tăng lợi nhuận 30% trong quý 1/2008. CP Google tăng 17% sau khi có kết quả trên.</p> <p>Tuy nhiên CP Nokia giảm 14% khi lợi nhuận quý 1/2008 không đạt được kết quả như dự tính.</p> <p>Merrill Lynch đã thông báo kết quả kinh doanh trong quý 1/2008 lỗ 1,96 tỷ USD, trong khi quý 1/2007 lãi 2,16 tỷ USD.</p>	<p><i>Chứng khoán Mỹ đã có những phản ứng khác nhau khi chỉ số Nasdaq giảm điểm (-0.35%), trong khi chỉ số S&P 500 và Dow Jones tăng nhẹ (+0,06% và +0,01%).</i></p>
18.4	<p>ACB được NHNN cho phép phát hành 6.500 tỉ đồng giấy tờ có giá</p>	
18.4	<p>Vietcombank đại hội cổ đông vào 26/4, lên kế hoạch niêm yết. Quý 1/2008 VCB đạt lợi nhuận trước thuế 1.222 tỷ đồng (chưa kể đến 250 tỷ trích lập dự phòng rủi ro), đạt 40% kế hoạch lợi nhuận của năm 2008. Kế hoạch NY VCB tại HOSE sẽ lấy ý kiến cổ đông để thông qua</p>	<p><i>Đây là một kết quả rất tốt của VCB trong hoàn cảnh khãn hiện nay. Kết quả kinh doanh của VCB như vậy có thể so sánh tương quan với STB và ACB. Với thương hiệu mạnh, uy tín...theo chúng tôi năm nay sẽ là 1 năm thành công của VCB.</i></p>
18.4	<p>Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam vừa có công văn yêu cầu các thành viên tiếp tục thực hiện sự đồng thuận lãi suất trần 11%/năm.</p> <p><i>“Chính phủ bỏ khống chế lãi suất trần huy động là hoàn toàn hợp lý, đã đến lúc trả lãi suất về cho thị trường tự quyết định; khi đó, lãi suất tiền gửi sẽ giữ vai trò tự động điều tiết dòng vốn từ nơi thừa sang nơi thiếu và lãi suất sẽ tự động phân loại độ tín nhiệm của người nhận tiền gửi. Chúng tôi mong Ngân hàng Nhà nước có chỉ đạo bỏ trần lãi suất cũng nhanh chóng như khi “áp” vào ngày 26/2 vừa qua” - Một ngân hàng kiến nghị.</i></p>	
18.4	<p>Hai tuần gần đây, nguồn tiền gửi (cả tổ chức và dân cư) vào các ngân hàng tại TP HCM và Hà Nội giảm mạnh. Một số nguyên nhân được đưa ra như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➢ Do lãi suất huy động ở mức ổn định thấp so lãi suất cho vay ➢ NH bị khống chế mức tăng trưởng tín dụng tối đa 30% cho cả năm ➢ DN rút tiền gửi về duy trì SXKD hoặc cho vay nội bộ tập đoàn ➢ Tiền nhàn rỗi trong dân cư không còn nhiều, giá tăng, tiền dành chi tiêu tăng ➢ Một số NH phải thỏa thuận với khách hàng gửi số tiền lớn với mức từ 12%-14%/năm <p>Nhiều NH phải vay lẫn nhau với lãi suất cao.</p>	
18.4	<p>Giá tiêu dùng sẽ giảm trong tháng 4?</p> <p>Các siêu thị, trung tâm mua sắm tại TP.HCM vừa tung ra các chương trình khuyến mãi chào mừng lễ 30-4 và 1-5 sớm hơn mọi năm.</p> <p>Từ ngày 12-4 đến 1-5, hệ thống cửa hàng NinoMaxx sẽ giảm giá 10% cho tất cả hóa đơn mua hàng từ 300.000 đồng trở lên.</p> <p>Chương trình "Tuần lễ ưu đãi" diễn ra tại trung tâm Zen Plaza từ ngày 26-4 đến hết ngày 3-5 sẽ thực hiện giảm giá 50% cho tất cả sản phẩm thời trang nữ nhãn hiệu MM-Teen. Đồng thời giảm giá hàng loạt gian hàng trong trung tâm với mức giảm đến 70% tùy theo từng sản phẩm.</p> <p>Đại diện hệ thống siêu thị Co-op Mart cho biết từ ngày 23-4 đến 4-5 khách hàng sẽ được tham gia chương trình</p>	

	<p>mua thật nhiều với hàng trăm mặt hàng giảm giá lên đến 40%...</p> <p>Hệ thống các siêu thị Maximark, Big C, Wellcome, Vinatexmart, Citimart... cũng dành ra các nhóm hàng tiêu biểu để thực hiện chương trình khuyến mãi giảm giá</p>
18.4	<p>Quan chức SHB dự đoán, nếu một cuộc đua lãi suất tái diễn như hồi tháng 2, lượng tiền huy động mới từ người dân sẽ không cao, mà thực tế nguồn vốn chỉ dịch chuyển từ ngân hàng này sang nhà băng khác. Lý do là lượng tiền mặt trong người dân hiện còn không lớn, đang phân tán và "kẹt" trong nhiều kênh đầu tư như vàng, chứng khoán và bất động sản, chưa thể lập tức rút về.</p>
18.4	<p><i>Việc thực hiện công bố báo cáo Quý của doanh nghiệp ở VN tương đối chậm, và thông thường không đầy đủ. (Báo cáo ở dạng tóm tắt, không có thuyết minh). Theo chúng tôi, nên chăng UBCKNN phải có quy định mới về việc công bố thông tin quý để các nhà đầu tư có cái nhìn chính xác vào các doanh nghiệp mà họ có ý định đầu tư.</i></p>

(Nguồn: Reuters, Bloomberg, CNN, CNBC, FT, AP, Vneconomy, ĐTCK, TTXVN, Bộ KHĐT, TC, SSC, HASTC, HOSE, VNE, ...)

Kết luận

Một số nguồn tin nhận định, rất có thể tuần sau FED tiếp tục cắt giảm lãi suất trong phiên họp cuối tháng 4 này. Thị trường tài chính Mỹ, theo nhận định của nhiều chuyên gia, đã qua thời kỳ bất ổn nhất, tất cả những gì xấu nhất đã được phơi bày. Như vậy có thể xác nhận thời kỳ suy thoái đã chạm đáy hay chưa? Nếu chúng ta giả định thời điểm bắt đầu cho chu kỳ suy thoái là 18/9/2007, trùng vào thời điểm FED cắt lãi suất lần thứ nhất từ 5,25 xuống 4,75. Nếu lần cắt lãi suất này xảy ra thì trong vòng hơn 7 tháng FED thực hiện 07 lần cắt lãi suất để cứu nguy nền kinh tế. Theo thống kê trung bình 1 đợt suy thoái sẽ diễn ra trong 9 tháng, như vậy có thể bắt đầu từ quý 3/2008 nền kinh tế Mỹ cũng như toàn cầu sẽ có những tín hiệu khởi sắc.

Nhận định TTCK tuần sau

Tuần sau và có thể cả tuần sau nữa TTCK VN sẽ bị ảnh hưởng bởi 05 nhóm yếu tố:

- 1) TTCK thế giới đã thực sự qua "điều tồi tệ" nhất hay chưa?
- 2) Giá hàng hoá thế giới, đặc biệt giá dầu diễn biến như thế nào?
- 3) Động thái trên thị trường tiền tệ của VN, cuộc đua lãi suất có thể xảy ra hay không?
- 4) Kết quả kinh doanh Quý I của các Cty niêm yết có đạt kỳ vọng hay không?
- 5) Chỉ số CPI dự kiến tháng 4 có biến chuyển tích cực hay không?

KIẾN THỨC CHỨNG KHOÁN

ĐỊNH GIÁ CHỨNG KHOÁN (Kỳ 1)

Khái quát về định giá chứng khoán

Định giá là công đoạn cuối cùng của một quá trình đầu tư bao gồm 03 bước:

1. Phân tích những ảnh hưởng của môi trường kinh tế chung tác động đến đối tượng định giá
2. Phân tích ảnh hưởng của ngành kinh tế mà đối tượng định giá tham gia
3. Phân tích công ty

Ý nghĩa của việc sử dụng kỹ thuật nghiên cứu đầu tư theo quy trình 3 bước nêu trên đã được chứng minh bởi nhiều công trình nghiên cứu thực tiễn trên thế giới, được biết đến như Moore & Cullity (1988), Siegel (1991) hay Meyers (1973).

Ứng dụng các lý thuyết định giá cho phép chúng ta tính toán được giá trị “bên trong” (Intrinsic value) cho thị trường, cho các ngành khác nhau và cho từng cổ phiếu cũng như doanh nghiệp. Khi đó kết hợp với thông tin từ giá thị trường hiện hành, quyết định đầu tư hay không đầu tư sẽ được thực hiện.

Lý thuyết về định giá chứng khoán bắt nguồn từ một mệnh đề là **“Giá trị của một tài sản là giá trị hiện tại của các giá trị lợi ích trong tương lai mà nó đem lại”**. Như vậy nhà đầu tư chứng khoán sẽ xem xét những dạng lợi ích nhận được trong tương lai từ các tài sản đầu tư (cổ phiếu, trái phiếu...) trong thời gian họ nắm giữ để định giá. Chia khoá của định giá sẽ được trả lời khi nhà đầu tư xác định được 02 yếu tố: (1) Ước lượng được các dòng lợi ích đem lại trong tương lai (2) Xác định được một tỷ suất sinh lợi yêu cầu trên khoản đầu tư đó.

(1) Ước lượng các dòng lợi ích đem lại trong tương lai từ một khoản đầu tư bao gồm không chỉ độ lớn của lợi ích mà còn gồm cả dạng lợi ích, thời gian lợi ích phát sinh và đặc biệt là sự “không chắc chắn” của dòng lợi ích.

Dòng lợi ích của một khoản đầu tư có thể ở rất nhiều dạng khác nhau như **lợi nhuận, dòng tiền, cổ tức, lãi tức nhận được, lợi vốn (chênh lệch giá mua – giá bán)**... trong một thời kỳ. Mỗi một công cụ định giá sẽ sử dụng những dạng lợi ích khác nhau để tính toán. Ví dụ, phương pháp định giá sử dụng kỹ thuật “Relative Valuation” mà điển hình là P/E sẽ sử dụng lợi nhuận (Earnings), phương pháp định giá sử dụng kỹ thuật “Discounted Cash Flow” sẽ sử dụng dòng tiền (cashflow) với các dạng khác nhau như dòng tiền “free” cho doanh nghiệp hay dòng tiền “free” cho chủ sở hữu. Và nhà đầu tư sẽ không thể tính toán giá trị chính xác cho một chứng khoán nếu không ước lượng được khi nào nhận được dòng lợi ích bởi lý do giá trị thời gian của tiền.

(2) Tỷ suất sinh lợi yêu cầu cho một khoản đầu tư: Các dòng lợi ích trong tương lai của một khoản đầu tư luôn tồn tại một yếu tố là “sự không chắc chắn”. Bởi vậy, mỗi một khoản đầu tư đều yêu cầu một tỷ suất sinh lợi của riêng nó. Tỷ suất sinh lợi yêu cầu cho một khoản đầu tư được xác định bởi 03 yếu tố: **Tỷ suất sinh lợi “phi rủi ro” thực của nền kinh tế; Tỷ lệ lạm phát dự đoán trong thời kỳ đầu tư ; Phần bù rủi ro** (được xác định tùy theo mức độ “không chắc chắn” về dòng lợi ích của từng khoản đầu tư).

Như vậy tỷ suất sinh lợi yêu cầu của tất cả các khoản đầu tư dường như đều bị ảnh hưởng chung bởi yếu tố tỷ suất sinh lợi phi rủi ro và tỷ lệ lạm phát dự kiến, sự khác nhau nằm ở yếu tố phần bù rủi ro. Nhà đầu tư có thể xác định được mức độ “không chắc chắn” của các dòng lợi ích trong tương lai nằm ở đâu trên cơ sở xem xét các rủi ro nội tại của tài sản đầu tư (rủi ro hoạt động, rủi ro tài chính, rủi ro thanh khoản, rủi ro liên quan đến tỷ giá hối đoái, rủi ro quốc gia) hoặc những yếu tố được xác định trên thị trường (hệ số beta).

Các phương pháp định giá Cổ phiếu

Các phương pháp định giá cổ phiếu thường có thể được bao quát trong 2 kỹ thuật như sau:

Kỹ thuật chiết khấu dòng tiền (Discounted Cashflow Techniques)	Kỹ thuật định giá tương đối (Relative Valuation Techniques)
<ul style="list-style-type: none"> • Giá trị hiện tại của dòng cổ tức (Present Value of Dividends DDM) • Giá trị hiện tại của dòng tiền hoạt động kinh doanh tự do (PV of Operating Free Cash Flow) • Giá trị hiện tại của dòng tiền tự do cho chủ sở hữu (PV of Free Cash Flow to Equity) • ... 	<ul style="list-style-type: none"> • Price/Earning Ratio (P/E) • Price/Cash Flow Ratio (P/CF) • Price/Sale Ratio (P/S) • ...

Tại sao và khi nào thì sử dụng Kỹ thuật chiết khấu dòng tiền?

Kỹ thuật chiết khấu dòng tiền hiển nhiên là sự lựa chọn cho việc định giá bởi nó là ví dụ hoàn hảo cho việc chúng ta mô tả giá trị là như thế nào. Sự khác nhau giữa các phương pháp trong kỹ thuật chiết khấu chủ yếu nằm ở dòng tiền nhà đầu tư sử dụng là dòng tiền nào, cổ tức hay dòng tiền từ hoạt động kinh doanh...?

Trong các phương pháp định giá sử dụng kỹ thuật chiết khấu dòng tiền thì rõ ràng Phương pháp chiết khấu dòng cổ tức DDM là dễ hiểu nhất bởi cổ tức là thứ lợi ích mà nhà đầu tư nào cũng hiểu được khi nó “trực tiếp” chạy vào túi của nhà đầu tư. Tuy nhiên phương pháp này gây khó khăn khi áp dụng cho những doanh nghiệp không trả cổ tức trong suốt thời kỳ tăng trưởng cao hoặc hiện tại doanh nghiệp trả cổ tức rất giới hạn bởi các doanh nghiệp đang có các dự án đầu tư cần vốn đem lại hiệu quả cao. Điểm thuận lợi của phương pháp DDM là rất hữu dụng khi định giá các doanh nghiệp bước vào thời kỳ hoạt động ổn định. Khi đó các giả định tăng trưởng ổn định hoặc không tăng trưởng trong một thời kỳ dài của phương pháp DDM là tương đối chính xác.

Phương pháp thứ 2 sử dụng kỹ thuật chiết khấu dòng tiền là PVOFCF. OFCF là dòng tiền của doanh nghiệp còn lại sau khi đã trừ đi các chi phí trực tiếp (giá vốn hàng vốn, chi phí quản lý...), trừ đi phần dòng tiền cần thiết cho nhu cầu bổ sung vốn lưu động và chi phí đầu tư cần có để duy trì tốc độ tăng trưởng sản xuất trong tương lai, nhưng nó sẽ không trừ đi bất kỳ dòng tiền nào trả cho các đối tượng cung cấp vốn (chủ sở hữu, người cho vay...). Đây là dòng tiền có thể có cho tất cả các đối tượng cung cấp vốn cho doanh nghiệp nên có thể hiểu đây chính là “dòng lợi ích” có thể nhận được của nhà đầu tư. Nhưng cũng bởi vì nó là dòng tiền có thể có cho các đối tượng cung cấp vốn cho doanh nghiệp nên tỷ suất chiết khấu hay suất sinh lợi yêu cầu áp dụng trong định giá ở trường hợp này phải là chi phí sử dụng vốn bình quân của doanh nghiệp WACC. Phương pháp này hữu ích trong trường hợp doanh nghiệp sử dụng cấu trúc vốn đa dạng bởi giá trị cho phần vốn chủ của doanh nghiệp sẽ tính được sau khi lấy toàn bộ giá trị định giá doanh nghiệp trừ đi phần giá trị của các khoản nợ.

Phương pháp thứ 3 gần tương tự như phương pháp thứ 2, điểm khác là ở dòng tiền đem chiết khấu và suất chiết khấu được áp dụng.

Khi áp dụng các phương pháp này đặc biệt là phương pháp thứ 2 và 3, nhà đầu tư phải xây dựng được các bản báo cáo tài chính chuyên nghiệp. Sự khó khăn nhất của kỹ thuật chiết khấu dòng tiền là 02 yếu tố (1) Tỷ lệ tăng trưởng của dòng tiền (bao gồm cả tỷ lệ và thời kỳ tăng trưởng) (2) Ước lượng tỷ suất chiết khấu.

Tại sao và khi nào sử dụng kỹ thuật “Relative Valuation”?

Như đã đề cập ở trên thì điểm hay nhưng cũng là điểm dở của Kỹ thuật chiết khấu dòng tiền liên quan đến các yếu tố đầu vào được ước lượng tương quan thế nào với những điều thực tế đang diễn ra. Kỹ thuật “Relative Valuation” không mắc phải khó khăn như vậy bởi nó đã hàm chứa thông tin về việc hiện tại thị trường đang định giá chứng khoán như thế nào tại các mức độ khác nhau. Nhưng nó lại tồn tại một điểm yếu là không kiểm chứng được những thông tin đang sẵn có tại thời điểm hiện tại là đúng hay sai?! Ví dụ, giả sử hiện tại thị trường nói chung đang bị định giá quá thấp hoặc một lĩnh vực nào đó đang bị định giá quá thấp, bạn định giá một doanh nghiệp trong thị trường và lĩnh vực đó và bạn sử dụng những “Relative Ratios” của thị trường đó để định giá thì đương nhiên kết quả sẽ không chính xác bởi những “Relative Ratios” đó đã hàm chứa những thông tin sai.

Kỹ thuật định giá “Relative Valuation” áp dụng chính xác khi có 02 điều kiện sau: (1) Những thực thể hay doanh nghiệp làm tiêu điểm so sánh phải có sự phù hợp tốt, sự phù hợp về lĩnh vực hoạt động, về quy mô, về rủi ro và về tiềm năng tăng trưởng. (2) Thị trường nói chung và lĩnh vực mà doanh nghiệp cần định giá đang hoạt động không nằm trong thái cực bị định giá quá cao hoặc quá thấp.

LỊCH SỰ KIỆN

MCK	Nội dung	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện
TKU	Chốt danh sách để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2007	5/9/2008	7/5/2008	5/30/2008
PIT	Trả cổ tức bằng tiền mặt, 500đ/CP	5/7/2008	5/5/2008	5/30/2008
PIT	Trả cổ tức bằng cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	5/7/2008	5/5/2008	6/20/2008
IMP	Trả cổ tức 2007, 2.000 đ/CP	5/6/2008	4/29/2008	5/30/2008
TST	Đại hội cổ đông	5/5/2008	4/28/2008	
VNE	Trả cổ tức 2007	5/5/2008	4/28/2008	5/28/2008
SDN	Đại hội đồng Cổ đông thường niên	4/29/2008	4/25/2008	
SBT	Trả cổ tức năm 2007, 1.200đ/CP	4/29/2008	4/25/2008	5/16/2008
DHG	Chia cổ tức đợt 2 năm 2007, 1.000 đ/CP	4/29/2008	4/25/2008	5/29/2008
TNC	Trả cổ tức năm 2007, 950đ/CP	4/29/2008	4/25/2008	5/22/2008
ASP	Trả cổ tức năm 2007, 1.500 đồng/cổ phiếu	4/29/2008	4/25/2008	5/20/2008
KDC	Đại hội cổ đông thường niên năm 2007	4/25/2008	4/23/2008	5/16/2008
SAF	Trả cổ tức 2007, 2.000 đ/CP	4/25/2008	4/23/2008	5/12/2008
HCT	Đại hội cổ đông thường niên năm 2008	4/25/2008	4/23/2008	5/10/2008
HCT	Trả cổ tức năm 2007, 1.200 đ/CP	4/25/2008	4/23/2008	5/16/2008
SJC	Trả cổ tức năm 2007, 1.700đ/CP	4/25/2008	4/23/2008	5/19/2008
NKD	Đại hội cổ đông thường niên năm 2007	4/25/2008	4/23/2008	5/17/2008
HEV	Trả cổ tức năm 2007, 1.830 đ/CP	4/25/2008	4/23/2008	5/20/2008
DMC	Trả cổ tức đợt 2 năm 2007, 1.000 đ/CP	4/24/2008	4/22/2008	5/20/2008
BMC	Trả cổ tức đợt 3 năm 2007, 1.000 đ/CP	4/24/2008	4/22/2008	5/16/2008
TTC	Ngày đăng ký cuối cùng tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2007	4/24/2008	4/22/2008	
GMD	Ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2008	4/24/2008	4/22/2008	5/19/2008
DNP	Ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức họp Đại hội cổ đông năm 2008	4/24/2008	4/22/2008	5/23/2008
GMC	Trả cổ tức đợt 2/2007, 500đ/cp	4/24/2008	4/22/2008	5/16/2008
PVE	Trả cổ tức năm 2007, 1.200đ/CP	4/24/2008	4/22/2008	5/20/2008
PVE	Đại hội cổ đông thường niên năm 2008	4/24/2008	4/22/2008	5/10/2008
HLY	Trả thêm 1% cổ tức năm 2007, 100đ/CP	4/24/2008	4/22/2008	5/15/2008
FMC	Trả cổ tức 2007, 1.800 đ/CP	4/24/2008	4/22/2008	5/15/2008
QNC	Đại hội cổ đông năm 2008	4/24/2008	4/22/2008	5/14/2008
SDC	Trả cổ tức năm 2007, 1.700 đ/CP	4/24/2008	4/22/2008	5/19/2008
DPM	Trả cổ tức năm 2007, 1.000đ/CP	4/23/2008	4/21/2008	5/21/2008
TPC	Đại hội cổ đông thường niên năm 2008	4/23/2008	4/21/2008	
DRC	Trả cổ tức 2007, 3.000đ/CP	4/23/2008	4/21/2008	5/15/2008
FPT	Trả cổ tức đợt 3/2007, 1.000đ/CP	4/23/2008	4/21/2008	5/15/2008
GHA	Đại hội cổ đông thường niên năm 2008	4/22/2008	4/18/2008	5/17/2008
CIC	Đại hội cổ đông thường niên năm 2008	4/22/2008	4/18/2008	5/17/2008
CIC	Trả cổ tức năm 2007, 1.000đ/CP	4/22/2008	4/18/2008	5/19/2008
VTL	Trả cổ tức năm 2007, 1.400đ/CP	4/22/2008	4/18/2008	5/19/2008
RCL	Đại hội cổ đông thường niên năm 2008	4/22/2008	4/18/2008	5/22/2008
RCL	Trả cổ tức đợt 2/2007, 1.100 đ/CP	4/22/2008	4/18/2008	5/30/2008
VNM	Trả cổ tức đợt 2/2007, 1000đ/CP	4/21/2008	4/17/2008	5/9/2008
VFMVF 1	Trả cổ tức đợt 2/2007, 1.200đ/1 đơn vị quỹ	4/21/2008	4/17/2008	5/16/2008

PHỤ LỤC
THỐNG KÊ GIAO DỊCH
HOSE
TOP TĂNG GIÁ

MCK	GIA	TD	%TD
FMC	26,7	1,5	6,0%
FPC	27,5	1,5	5,8%
NHC	30,9	1,6	5,5%
DHG	175	9	5,4%
ANV	58,5	3	5,4%
MCP	24	1,2	5,3%
SGH	95,5	4,5	4,9%
TMS	58	2,5	4,5%
TRC	63	2,5	4,1%
PMS	30,5	1,2	4,1%

TOP GIẢM GIÁ

MCK	GIA	TD	%TD
VFMVF1	15	-1,4	-8,5%
BBC	63,5	-4	-5,9%
SJS	98	-6	-5,8%
TTC	14,9	-0,9	-5,7%
BTC	50	-3	-5,7%
VIS	40,9	-2,4	-5,5%
HDC	48,2	-2,8	-5,5%
RIC	40,2	-2,3	-5,4%
SGT	53	-3	-5,4%
NTL	106	-6	-5,4%

TOP KLGD

MCK	%TD	KLGD	GTGD
SSI	0,0%	7.760.930	429.681.925
STB	-1,8%	4.698.980	180.014.925
DPM	3,9%	6.717.960	347.869.680
FPT	-2,1%	1.047.320	97.407.475
VFMVF1	-8,5%	2.115.240	33.845.326
PRUBF1	-2,5%	864.960	6.880.152
PPC	0,8%	1.338.730	52.908.369
VSH	1,8%	1.117.310	36.846.588
HPG	-2,2%	563.260	37.536.825
PVT	-5,2%	500.420	13.949.830

NDTNN MUA

MCK	%TD	NN Mua	GT Mua
SSI	0,0%	5.773.050	320.036.390
DPM	3,9%	3.209.510	166.069.820
PPC	0,8%	1.107.760	44.037.067
FPT	-2,1%	584.390	54.365.065
VSH	1,8%	967.450	31.907.327
PVD	1,8%	649.570	72.703.450
VNM	0,8%	1.024.730	124.434.730
DPR	1,9%	391.270	20.608.450
ANV	5,4%	323.080	18.504.230
VTO	0,4%	159.340	3.924.650

HASTC
TOP TĂNG GIÁ

MCK	GIA	TD	%TD
MIC	77,8	8,5	12,3%
DTC	50,6	5,4	11,9%
HLY	40,9	4,3	11,7%
BHV	24,2	2,5	11,5%
VNR	34,1	3,1	10,0%
VNR	34,1	3,1	10,0%
VTS	32	2,6	8,8%
HEV	23,4	1,8	8,3%
DAC	26,6	1,9	7,7%
HTP	22,5	1,6	7,7%

TOP GIẢM GIÁ

MCK	GIA	TD	%TD
CIC	18,8	-2,5	-11,7%
HBE	28,5	-3,5	-10,9%
SJM	22,3	-2,6	-10,4%
S55	37,1	-4,3	-10,4%
S12	32	-3,6	-10,1%
S96	37	-3,9	-9,5%
SD3	29,5	-3	-9,2%
NBC	64,4	-6,5	-9,2%
NST	21,4	-2,1	-8,9%
S91	25,5	-2,5	-8,9%

TOP KLGD

MCK	%TD	KLGD	GTGD
VC6	-1,7%	1.021.900	26.803.620
ACB	-6,8%	901.400	81.443.240
PVI	-4,5%	880.400	41.691.720
PVC	-7,8%	504.700	21.369.920
HNM	-5,7%	476.000	15.476.900
HNM	-5,7%	476.000	15.476.900
SD6	-7,4%	412.000	23.941.510
NTP	-7,0%	396.000	18.298.510
DBC	5,2%	340.500	9.486.730
KLS	-7,2%	311.400	8.076.610

NDTNN MUA

MCK	%TD	NN Mua	GT Mua
PVI	-4,5%	181.500	7.779.260
PVC	-7,8%	20.000	844.000
BVS	-5,7%	15.500	1.315.950
MEC	-7,9%	13.000	867.000
BTS	-5,3%	10.900	913.220
BTS	-5,3%	10.900	913.220
GHA	1,1%	8.100	285.390
NLC	-7,0%	7.000	159.660
HPC	-4,1%	4.200	89.240
KLS	-7,2%	4.000	102.000

HOSE

NDTNN BAN

MCK	%TD	NN Ban	GT Ban
SSI	0.0%	713,840	39,419,965
DPM	3.9%	520,120	27,002,470
MPC	-3.2%	201,170	4,899,203
VIC	-1.6%	130,000	11,905,630
VNM	0.8%	146,960	18,073,790
PVD	1.8%	150,770	16,945,010
ANV	5.4%	84,800	4,950,750
ITA	-4.1%	110,970	7,884,945
VSH	1.8%	101,610	3,306,041
HPG	-2.2%	84,000	5,635,250

HASTC

NDTNN BAN

MCK	%TD	NN Ban	GT Ban
NTP	-7.0%	47,600	2,752,890
PVC	-7.8%	47,000	1,975,700
NBC	-9.2%	4,800	109,440
VC5	-6.5%	3,000	103,500
S91	-8.9%	1,400	128,900
S91	-8.9%	1,400	128,900
SRA	-8.5%	1,200	25,740
SD6	-7.4%	700	20,860
BTS	-5.3%	600	19,100
S55	-10.4%	300	11,100

Nguồn: ECC

TTCK THẾ GIỚI



KHUYẾN CÁO

Bản báo cáo này được thực hiện độc lập, khách quan bởi Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital dựa trên những nguồn thông tin tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng mọi thông tin và dữ liệu được sử dụng trong báo cáo này đã hoàn toàn đầy đủ và chính xác. Những ý kiến trong bản báo cáo nào chỉ mang tính tham khảo, chúng tôi không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với những kết quả từ việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần nội dung của bản báo cáo để kinh doanh.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital, không được dùng để bán. Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này.

Mọi thắc mắc và ý kiến đóng góp xin liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Thành Công, 25 Láng Hạ, Hà Nội

Điện thoại: +844.514.4444 ext 401

Email: phantich@eurocapital.vn